

Số: 152/2019/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 31 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 206/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đào Hồng A; nơi cư trú: Thôn BH, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

2. Chị Trần Thị Mai Ch; nơi cư trú: Thôn 3, xã HB, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Hồng A và chị Trần Thị Mai Ch kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày **05 tháng 4 năm 2018**. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã xúc phạm không tôn trọng nhau. Mặc

dù đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồng A và chị Mai Ch được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Hồng A và chị Trần Thị Mai Ch.

[2] Về con chung: Anh Hồng A và chị Mai Ch không có con chung nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hồng A và chị Mai Ch không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Hồng A và chị Mai Ch thỏa thuận giao cho anh Hồng A chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét, thỏa thuận trên phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Hồng A và chị Trần Thị Mai Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hồng A và chị Mai Ch không có con chung, không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hồng A và chị Mai Ch không có tài sản chung và nợ chung, không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hồng A phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Hồng A đã nộp đủ 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu số 0007778 ngày 23 tháng 7 năm 2019, của Ch cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Ch cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh